

Số: 51/2026/QĐST - DS

Lâm Đồng, ngày 16 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 357, 328 của Bộ luật Dân Sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 89/2026/TLST - DS ngày 28 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Lê Văn N, sinh năm: 1961; địa chỉ thường trú: Ấp Khánh Hòa, xã Giang Thành, tỉnh An Giang; Địa chỉ cư trú hiện tại: thôn Phú Thịnh, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn tham gia tố tụng: ông Hứa Huy H, sinh năm: 1998; địa chỉ: thôn Phước Lâm, xã Hà Nha, thành phố Đà Nẵng -là người đại diện theo ủy quyền.

Bị đơn: Ông Lê S, sinh năm: 1979; Địa chỉ: thôn R'Chai 2, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê S có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Văn N số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng).

Về phương thức trả nợ: ông Lê S phải thanh toán cho ông Lê Văn N một lần số tiền 400.000.000đ bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào ngày 30/4/2026. Nếu đến thời hạn cam kết nêu trên mà ông Lê S không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nợ này cho ông Lê Văn N thì ông Lê Văn N có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thi hành toàn bộ số tiền ông Lê S còn nợ nhưng chưa thanh toán.

- Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí: Ông Lê S nhận chịu án số tiền phí dân sự sơ thẩm là 10.000.000 đồng. Lê Văn N là người cao tuổi, có đơn xin miễn tiền án phí và tạm ứng án phí nên không đề cập đến.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSNDKV2-Lâm Đồng;
- Phòng THADSKV2-Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Đình Anh Vũ

